

Số: /BC-SYT

Bình Định, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Chỉ đạo của Lãnh đạo tỉnh về công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, Sở Y tế kính báo cáo kết quả công tác tiêm chủng đến ngày 22/12/2022, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19 1.
Tình hình tiếp nhận, sử dụng vắc xin

Đến nay tỉnh đã được cấp 3.864.144 liều vắc xin phòng COVID-19, đã sử dụng 3.856.948 liều (99,8%); còn tồn 2.045 liều (0,05%); hủy do hết hạn 5.151 liều.

2. Kết quả tiêm đối tượng từ 18 tuổi trở lên

a) *Tỉ lệ chung toàn tỉnh:*

- 1.056.613 người đã tiêm mũi 1 vắc xin đạt tỷ lệ 100%;
- 1.027.542 người đã được tiêm chủng mũi 2 đạt tỷ lệ 99,2%;
- 622.855 người đã tiêm mũi 3 đạt tỷ lệ 60,6%;
- 180.159 người đã tiêm mũi 4 tỷ lệ 82,1%.

b) *Tỷ lệ tiêm chủng theo từng địa phương*

TT	Địa phương	Số đã tiêm				Tỷ lệ tiêm (%)			
		Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 4	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 4
1	Quy Nhơn	236.267	229.838	124.080	38.181	99,9	97,1	54,0	67,6
2	Tuy Phước	121.150	118.463	93.009	31.771	99,2	97,0	78,5	101,1
3	An Nhơn	122.883	118.875	64.778	21.648	99,9	96,7	54,5	99,7
4	Phù Cát	118.629	116.561	66.887	11.631	98,7	97,0	57,4	61,4
5	Phù Mỹ	112.005	105.623	66.435	18.522	105,9	99,9	62,9	100,0
6	Hoài Nhơn	147.821	144.502	87.888	27.115	110,5	108,0	60,8	80,6
7	Hoài Ân	57.713	57.687	38.320	10.558	109,4	109,3	66,4	95,3
8	Tây Sơn	81.339	79.234	49.173	12.754	100,1	97,5	62,1	98,1
9	Vân Canh	19.236	18.437	11.178	3.483	93,2	89,4	60,6	99,5
10	Vĩnh Thạnh	20.371	19.635	12.931	3.191	96,8	93,3	65,9	100,0
11	An Lão	19.199	18.687	8.176	1.305	100,0	97,3	43,8	16,1
Tổng		1.056.613	1.027.542	622.855	180.159	102	99,16	60,62	82,06

Các địa phương có tỷ lệ tiêm mũi 3 và mũi 4 thấp dưới 60% là Quy Nhơn (mũi 3: 54%), An Nhơn (mũi 3: 54,5%), Phù Cát (Mũi 3: 57,4%); An Lão (mũi 3: 43,8%; mũi 4: 16,1%).

3. Kết quả tiêm đối tượng từ 12 đến dưới 18 tuổi

a) Tỷ lệ chung toàn tỉnh:

- + 146.491 trẻ đã tiêm chủng mũi 1 đạt tỷ lệ 100%;
- + 144.142 trẻ đã được tiêm chủng đủ 02 mũi đạt tỷ lệ 100%;
- + 85.276 trẻ được tiêm mũi nhắc đạt tỷ lệ 59,2%.

b) Tỷ lệ tiêm chủng theo từng địa phương

STT	Địa phương	Đối tượng đăng ký	Tổng tiêm được			Tỷ lệ (%)		
			Mũi 1	Mũi 2	Mũi nhắc	Mũi 1	Mũi 2	Mũi nhắc
1	Quy Nhơn	26831	26.917	26.551	10.701	100,3	99,0	40,3
2	Tuy Phước	17540	17.460	17.183	13.388	99,5	98,0	77,9
3	An Nhơn	16626	17.395	17.396	13.108	104,6	104,6	75,4
4	Phù Cát	18238	18.238	18.100	11.460	100,0	99,2	63,3
5	Phù Mỹ	13011	16.072	15.850	4.884	123,5	121,8	30,8
6	Hoài Nhơn	19460	21.906	21.374	15.271	112,6	109,8	71,4
7	Hoài Ân	7895	8.473	8.703	5.398	107,3	110,2	62,0
8	Tây Sơn	11200	11.129	10.666	6.172	99,4	95,2	57,9
9	Vân Canh	2887	2.905	2.698	1.886	100,6	93,5	69,9
10	Vĩnh Thạnh	3064	3.064	2.872	2.154	100,0	93,7	75,0
11	An Lão	2903	2.932	2.749	854	101,0	94,7	31,1
Cộng		139.655	146.491	144.142	85.276	104,9	103,2	59,2

Các địa phương có tỷ lệ tiêm mũi nhắc đạt thấp là: Phù Mỹ (30,8%), An Lão (31,1%), Quy Nhơn (40,3%), Tây Sơn (57,9%).

4. Kết quả tiêm đối tượng trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi

a) Tỷ lệ chung toàn tỉnh:

- 148.177 trẻ đã tiêm 1 mũi vắc xin đạt tỷ lệ 92,7%;
- 109.076 trẻ được tiêm đủ 2 liều đạt tỷ lệ 68,3%.

b) Tỷ lệ tiêm chủng theo từng địa phương

STT	Địa phương	Đối tượng đăng ký	Tổng tiêm được		Tỷ lệ (%)	
			Mũi 1	Mũi 2	Mũi 1	Mũi 2
1	Quy Nhơn	29.631	23.847	12.919	80,5	43,6
2	Tuy Phước	19.771	19.169	16.567	97,0	83,8
3	An Nhơn	18.720	16.895	14.722	90,3	78,6

4	Phù Cát	19.838	18.526	13.609	93,4	68,6
5	Phù Mỹ	15.021	16.571	9.197	110,3	61,2
6	Hoài Nhơn	23.262	23.064	19.999	99,1	86,0
7	Hoài Ân	9.040	8.896	6.195	98,4	68,5
8	Tây Sơn	12.830	11.264	8.782	87,8	68,4
9	Vân Canh	3.962	3.850	3.308	97,2	83,5
10	Vĩnh Thạnh	3.863	3.070	1.958	79,5	50,7
11	An Lão	3.843	2.965	1.820	77,2	47,4
Cộng		159.781	148.117	109.076	92,7	68,3

Các địa phương có tỷ lệ tiêm mũi 2 thấp là: Quy Nhơn (43,6%), Vĩnh Thạnh (50,7%), An Lão (47,4%),

Ghi chú: Đối tượng trong thống kê tiêm chủng là đối tượng đăng ký tại một giai đoạn cụ thể, không thay đổi hàng ngày. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, liều tiêm chủng thống kê có thể chuyển từ nhóm tuổi nhỏ hơn sang nhóm tuổi lớn hơn nên kết quả tiêm chủng vượt 100%. Việc báo cáo cập nhật mũi tiêm/đối tượng đích rất khó khăn nên tạm ước tính tỷ lệ tiêm chủng trên nhóm đối tượng cố định của giai đoạn.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TIÊM CHỦNG

1. Kết quả tiêm chủng

Hiện nay, tình hình dịch COVID-19 trong nước và trong tỉnh cơ bản đã ổn định, đời sống nhân dân đã trở lại bình thường. Công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định đã và đang được thực hiện khá tốt, tỷ lệ bệnh nhân tử vong thấp (chỉ 317 người chiếm 0,22%). Trong các chiến lược phòng chống dịch, Bình Định đã đặt việc tiêm vắc xin, coi vắc xin là biện pháp chiến lược quan trọng nhất, quyết định trong phòng, chống dịch COVID-19, các đợt tiêm chủng, tỉnh luôn thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu về mặt số lượng và thời gian, đảm bảo an toàn, đúng đối tượng (*hệ số sử dụng vắc xin của tỉnh đạt 107% đứng thứ 14/63 tỉnh, thành trong cả nước*). Các nhóm đối tượng cần tiêm chủng đều đã đạt mức miễn dịch cơ bản (*trên 60% được tiêm đủ 2 mũi vắc xin*).

- Đối với nhóm đối tượng từ 18 tuổi trở lên đã hoàn thành việc tiêm chủng mũi 1 và mũi 2; tỷ lệ tiêm chủng mũi 3 đạt 60,6%, mũi 4 tỷ lệ 82,1%: thấp hơn so với tỷ lệ tiêm chủng khu vực Miền Trung (*mũi 3 đạt 70,6%, mũi 4 đạt 85,5%*) và thấp hơn tỷ lệ chung của cả nước (*mũi 3 đạt 79,5%, mũi 4 đạt 87,0*).

- Đối với nhóm đối tượng từ 12 đến dưới 18 tuổi, đã hoàn thành việc tiêm chủng mũi 1 và mũi 2; đối với mũi tiêm nhắc lại (Mũi 3) hiện nay tỉnh ta đã tiêm đạt tỷ lệ 59,2%. So sánh với các tỉnh lân cận tỉnh ta có tỷ lệ tiêm mũi 3 cao hơn các tỉnh Quảng Ngãi (48,6%), Phú Yên (48,4%), Đà Nẵng (43,7%), Bình Thuận (44,1%)...; so sánh với trung bình khu vực các tỉnh Miền Trung (tỷ lệ tiêm mũi 3 đạt 54,8%) thì tỉnh ta có tỷ lệ tiêm cao hơn 4,4% và xếp thứ 4/11 tỉnh, thành phố; so sánh với trung bình cả nước (tỷ lệ tiêm mũi 3 đạt 68,4%) thì tỉnh ta thấp hơn

9,2% và được xếp thứ 49/63 tỉnh, thành phố. Nhìn chung, tỷ lệ tiêm chủng nhóm đối tượng từ 12 đến dưới 18 tuổi trên địa bàn tỉnh đạt mức cao so với khu vực Miền Trung, và cũng không nằm trong nhóm các tỉnh có tỷ lệ tiêm chủng thấp trong cả nước.

- Đối tượng trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi số đã tiêm mũi 1 vắc xin đạt tỷ lệ 92,7%, cao hơn khu vực Miền Trung (87,8%) và bằng tỷ lệ tiêm của cả nước (92,7%). Tỷ lệ tiêm chủng mũi 2 trong tỉnh đạt 68,3%, cao hơn khu vực Miền Trung (59,1%) và thấp hơn tỷ lệ tiêm của cả nước (73,1%).

2. Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

- Trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19 bùng phát, việc tổ chức tiêm chủng vắc xin nhận được sự ủng hộ của hầu hết người dân nên tỉnh đã tổ chức chiến dịch tiêm chủng thuận lợi, đạt tỷ lệ rất cao (các mũi tiêm cơ bản). Tuy nhiên hiện nay khi dịch bệnh cơ bản được kiểm soát thì nhiều người dân lại không đồng ý tiêm vắc xin mặc dù đã được tuyên truyền, vận động. Trong đó nhiều người đã tiêm đủ 2 mũi cơ bản, mũi bổ sung và bị mắc COVID-19 không đồng ý tiêm mũi nhắc lần 1 (mũi 3); trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi không đồng ý tiêm tiếp mũi nhắc; trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi phụ huynh không đồng ý cho tiêm tiếp dẫn đến tỷ lệ các mũi nhắc đạt thấp.

- Sự di biến động dân cư, xu hướng trở lại các thành phố lớn để học tập, làm việc cùng với tình trạng né tránh tiêm vắc xin ở một bộ phận người dân nên việc thống kê, triển khai kế hoạch tiêm các mũi 3, 4 cho người trên 18 tuổi gặp khó khăn, công tác vận động, khuyến khích người dân tham gia tiêm chủng chưa đạt được như mong muốn.

- Việc tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 hiện nay vẫn mang tính tự nguyện nên các địa phương cũng chỉ vận động, tuyên truyền để người dân hiểu lợi ích của tiêm chủng trong bảo vệ sức khỏe bản thân và gia đình, cộng đồng chứ chưa có biện pháp mạnh. Bên cạnh đó một số thông tin không được kiểm chứng lan truyền trên các mạng xã hội đã tác động mạnh đến tâm lý của người dân càng làm cho việc tiêm chủng càng khó khăn hơn.

- Ngành Y tế đã huy động toàn lực, tổ chức thêm nhiều điểm tiêm (tại cộng đồng, trạm y tế xã, phường, bệnh viện, trường học, doanh nghiệp), nhiều buổi tiêm nhằm tăng khả năng tiếp cận và thuận lợi nhất cho người dân đi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho người dân, nhưng người dân vẫn không đến điểm tiêm. Hiện nay, số người đến tiêm chủng chỉ đạt khoảng 5 -10% số đối tượng được chốt mời đi tiêm; có điểm tiêm không có người đến tiêm.

- Do người dân không đồng ý tiêm nên các địa phương chỉ đăng ký số lượng vắc xin rất thấp so với số đối tượng còn lại phải tiêm các mũi nhắc lại, kể cả vắc xin để tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi (tâm lý sợ đăng ký vắc xin sẽ không sử dụng hết phải huỷ vắc xin).

- Trong giai đoạn đầu triển khai, việc cập nhật dữ liệu tiêm chủng được thực hiện trên hệ thống hồ sơ sức khỏe. Tuy nhiên, do việc triển khai tiêm chủng

thần tốc, công tác cập nhật dữ liệu tiêm chủng còn nhiều hạn chế như: Chưa có bước xác minh thông tin của đối tượng tiêm chủng (như hiện nay) dẫn đến nhiều thiếu sót như đối tượng bị sai thông tin về hành chính, cập nhật trùng đối tượng, chưa cập nhật kịp thông tin tiêm chủng do triển khai tiêm chủng nhanh, hệ thống thường xuyên bị chậm không cập nhật được, đối tượng tiêm chủng nơi khác nhưng khai địa chỉ tại địa phương dẫn đến tăng đối tượng không thực tế. Sang giai đoạn triển khai hệ thống tiêm chủng COVID-19 (thay thế cho hệ thống hồ sơ sức khỏe), nhiều thông tin đối tượng tiêm chủng bị mất do việc chuyển đổi. Công tác xác minh thông tin đối tượng bước đầu chậm do quá tải, nhưng việc tiêm chủng vẫn tiếp tục thực hiện. Dữ liệu về tiêm chủng COVID-19 dần được hoàn thiện nhưng chưa đảm bảo đầy đủ.

III. CÁC GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, cảnh giác, tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm, quyết liệt chỉ đạo của Ban Bí thư, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh về phòng, chống dịch COVID-19. Tiếp tục quán triệt tinh thần vắc xin phòng bệnh COVID-19 là biện pháp quan trọng nhất, có tính quyết định trong phòng, chống dịch bệnh. Trong đó tập trung vào các nội dung hoạt động để nâng cao tỷ lệ các liều nhắc lại cho các nhóm đối tượng và tiêm chủng cho trẻ em từ 5 đến dưới 18 tuổi.

2. Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương tăng cường thực hiện các biện pháp truyền thông:

- Tăng cường truyền thông chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 các liều nhắc lại cho các nhóm đối tượng và tiêm chủng cho trẻ em từ 5 đến dưới 18 tuổi;

- Truyền thông vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ trẻ ủng hộ, tham gia công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo tinh thần “Tiêm vắc xin phòng COVID-19 là quyền lợi đối với cá nhân, là trách nhiệm đối với cộng đồng”, tích cực, chủ động đưa trẻ em từ 5 đến dưới 18 tuổi tiêm vắc xin phòng COVID-19 đầy đủ, đúng lịch theo khuyến cáo của ngành Y tế.

- Tăng cường truyền thông về tác dụng và hiệu quả của vắc xin phòng COVID-19 đối với trẻ em, các khuyến cáo về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 an toàn bằng nhiều hình thức: truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên các nền tảng mạng xã hội và truyền thông trực tiếp trong các cơ sở giáo dục.

3. Ngành Y tế tiếp tục chịu trách nhiệm về công tác chuyên môn trong tiêm chủng, tổ chức các điểm tiêm chủng đảm bảo an toàn, hiệu quả...UBND cấp huyện chịu trách nhiệm huy động người dân trong diện tiêm chủng đi tiêm để đạt được tỷ lệ theo yêu cầu của Chính phủ. Ngành Y tế tiếp tục phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục trong quá trình triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục.

Sở Y tế kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hùng